

| Vietnamese                                                                                   | English                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>1.A:</b> Bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một búp bê nhỏ.    | <b>A:</b> What can you see?<br><b>B:</b> I can see a small doll. |
| <b>2. A:</b> Bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một búp bê to.    | <b>A:</b> .....?<br><b>B:</b> .....                              |
| <b>3. A:</b> bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một rô bốt nhỏ.   | <b>A:</b> .....?<br><b>B:</b> .....                              |
| <b>4. A:</b> Bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một rô bốt to.    | <b>A:</b> .....?<br><b>B:</b> .....                              |
| <b>5. A:</b> Bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một con diều nhỏ. | <b>A:</b> .....?<br><b>B:</b> .....                              |
| <b>6.A:</b> Bạn có thể nhìn thấy cái gì?<br><b>B:</b> Cô có thể nhìn thấy một quả bóng to.   | <b>A:</b> .....?<br><b>B:</b> .....                              |